

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO HỌC

Ngành: CÔNG NGHỆ SINH HỌC

ÁP DỤNG KHÓA NĂM 2017

(Đính kèm Quyết định số 1438/QĐ-KHTN, ngày 29/8/2017)

1. Loại chương trình đào tạo:

- Chương trình nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 1*)
- Chương trình định hướng nghiên cứu (*dưới đây gọi là Phương thức 2*)
- Chương trình định hướng ứng dụng (*dưới đây gọi là Phương thức 3*)

2. Khung chương trình:

- a. **Thời gian đào tạo chính qui: 2 năm**, nếu học viên thỏa điều kiện về nhóm đối tượng người học và hoàn thành chương trình học như qui định tại mục b thì được đăng ký tốt nghiệp sớm hơn thời hạn 2 năm như sau:

Đối tượng người học	Thời gian tốt nghiệp
Nhóm đối tượng 1 (NĐT 1)	≥ 1 năm
Nhóm đối tượng 2 (NĐT 2)	≥ 1,5 năm
Nhóm đối tượng 3 (NĐT 3)	= 2 năm

Học viên được quyền đề nghị thay đổi đối tượng người học theo nguyên tắc như sau:



b. Cấu trúc chương trình đào tạo:

Loại chương trình	Đối tượng	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ			Luận văn
			Kiến thức chung (triết, ngoại ngữ)	Kiến thức cơ sở và CN		
				Bắt buộc	Tự chọn	
Phương thức 1	NĐT 1	38	3	3	12	20
	NĐT 2	47	3	9	15	20
	NĐT 3	59	3	9	27	20
Phương thức 2	NĐT 1	37	3	3	21	10
	NĐT 2	46	3	9	24	10
	NĐT 3	61	3	9	39	10
Phương thức 3	NĐT 1	37	3	3	24	7
	NĐT 2	46	3	9	27	7
	NĐT 3	61	3	9	42	7

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - HCM

c. Khung chương trình:

Stt	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ		
			Tổng số	LT	TH, TN, TL
A		Phần kiến thức chung	3	3	0
1.	MTR	Triết học	3	3	0
2.	MNN	Ngoại ngữ			
B		Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành			
B.1		Môn học bắt buộc			
1.	MNC	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	3	1	2
2.	MSH100	Sinh học phân tử tế bào	3	3	0
3.	MSH112	Các vấn đề hiện đại trong CNSH	3	3	0
		<i>(NDT 1 được chọn 1 trong 3 môn trên làm môn bắt buộc)</i>			
B.2		Môn học tự chọn			
1.	MSH104	Sinh học phân tử trong lĩnh vực sức khỏe	3	3	0
2.	MSH111	Miễn dịch học phân tử và tế bào nâng cao	3	3	0
3.	MSH113	Công nghệ sinh học trong cải tiến giống cây trồng	3	3	0
4.	MSH114	Kỹ thuật di truyền biến dưỡng thứ cấp ở thực vật	3	3	0
5.	MSH115	Tín hiệu và giao tiếp ở thực vật	3	3	0
6.	MSH116	Công nghệ thực phẩm	3	3	0
7.	MSH118	Công nghệ Y sinh học tái tạo	3	3	0
8.	MSH119	Miễn dịch bệnh và phòng vệ	3	3	0
9.	MSH120	Sinh học tế bào gốc	3	3	0
10.	MSH121	Sinh học ung thư	3	3	0
11.	MSH122	Bào chế và sản xuất thuốc có nguồn gốc sinh học	3	3	0
12.	MSH123	Hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất dịch vụ	3	3	0
13.	MSH124	Protein: cấu trúc, chức năng và Công nghệ	3	3	0
14.	MSH125	Thực tập chuyên ngành CNSH (Biểu hiện và tinh chế protein tái tổ hợp)	3	0	3
15.	MSH126	Sở hữu trí tuệ và Công nghệ sinh học	3	3	0
C	MLV	Luận văn			
D		Bài báo khoa học (*)	≥ 1 bài		

(*) **Bài báo khoa học:** học viên học theo Phương thức 1 phải là tác giả chính của ít nhất 1 bài báo khoa học, thuộc danh mục do Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước qui định, trình bày nội dung nghiên cứu của luận văn trước khi đăng ký bảo vệ luận văn thạc sĩ